

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2011

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN

Số: 21020
Giờ: Ngày 27/6/11

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010-2011
CÔNG TY CP KHO VẬN GIAO NHẬN NGOẠI THƯƠNG TP.HCM

-oOo-

Tên giao dịch : TRANSIMEX-SAIGON

Mã chứng khoán: TMS

Địa chỉ : Tầng 9-10 TMS\Building, 172 Hai Bà Trưng, Phường ĐaKao, Quận I, Tp.HCM.

Giấy đăng ký kinh doanh số: 056651 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 03/12/1999, số0301874259 thay đổi lần 19 ngày 24/12/2010.

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Kho vận Giao nhận Ngoại thương Tp.Hồ Chí Minh.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/06/2011.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2010.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011. Với chỉ tiêu chủ yếu như sau:

A. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010:

♦ Năm tài chính: 01/1/2010-31/3/2010

- Tổng doanh thu đạt: 49,9 tỷ, tăng 3,96% so với Kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 7,6 tỷ, đạt 97,44% so với Kế hoạch
- Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu: 15,23%.

♦ Năm tài chính: 01/4/2010-31/3/2011

- Tổng doanh thu đạt: 240,2 tỷ đồng, tăng 13,30% so với KH
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 56,6 tỷ đồng, tăng 4,81% so với KH
- Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu: 23,56%
- Cổ tức: 10% bằng tiền mặt.
- Cổ phiếu thưởng: 25%.

B. Chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011(01/04/2011-31/03/2012):

- Tổng doanh thu: 269,00 tỷ đồng, tăng 11,99% so với TH 2010
- Lợi nhuận trước thuế: 69,8 tỷ đồng, tăng 23,32% so với TH 2010
- Cổ tức: 10% bằng tiền mặt.
- Cổ phiếu thưởng: 5%.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 01/01/2010-31/03/2010 và năm tài chính 01/04/2010-31/03/2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2010.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ niên độ tài chính ("NĐTC") 1/1/2010-31/3/2010, NĐTC 1/4/2010-31/3/2011 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ NĐTC 1/4/2011- 31/3/2012. Với các chỉ số như sau:

1/ Báo cáo phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ NĐTC 01/01/2010-31/03/2010:

Đơn vị: Đồng VN

STT	Chi tiêu	Thực hiện NĐTC (01/01/2010-31/03/2010)
I	Lợi nhuận thực hiện.	
	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.571.781.893
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.545.992.082
	Lợi nhuận sau thuế	5.025.789.811
II	Phân phối lợi nhuận	
	Lợi nhuận trích lập các Quỹ :	1.672.828.008
	- Trích 15% quỹ đầu tư phát triển kinh doanh	716.926.289
	- Trích 5% quỹ dự phòng tài chính	238.975.430
	- Trích 8% quỹ khen thưởng.	382.360.687
	- Trích 4% quỹ phúc lợi	191.180.344
	- Trích 3% quỹ hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, BKS	143.385.258
IV	Lợi nhuận giữ lại	3.352.961.803

2/ Báo cáo phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ NĐTC 01/04/2010-31/03/2011:

Đơn vị: Đồng VN

STT	Chi tiêu	Thực hiện NĐTC (01/04/2010-31/03/2011)
I	Lợi nhuận thực hiện.	
	Tổng lợi nhuận trước thuế	56.630.895.194
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.014.254.477
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	-4.131.912
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	48.620.772.629
II	Phân phối lợi nhuận	
	Lợi nhuận trích lập các Quỹ :	7.331.306.134
	- Trích 15% quỹ đầu tư phát triển kinh doanh	3.141.988.343
	- Trích 5% quỹ dự phòng tài chính	1.047.329.448
	- Trích 8% quỹ khen thưởng.	1.675.727.116
	- Trích 4% quỹ phúc lợi	837.863.558
	- Trích 3% quỹ hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, BKS	628.397.669
III	Lợi nhuận còn lại	41.289.466.495
III	Chia cổ tức và cổ phiếu thưởng	
	- Cổ phiếu thưởng từ lợi nhuận giữ lại các năm trước. 3.302.726cp. Ngày chốt quyền 13/10/2010, ngày chính thức giao dịch 07/1/2011	25%
	- Bằng tiền mặt (1 CP nhận 1.000 đồng) chốt quyền 20/5/2011 và thực hiện chi trả 15/6/2011	10%

3/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ NDTC 01/04/2011-31/03/2012:

Đơn vị: Đồng VN

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch NDTC (01/04/2011-31/03/2012)
I	Lợi nhuận thực hiện.	
	Tổng lợi nhuận trước thuế	69.800.000.000
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.300.000.000
	Lợi nhuận sau thuế	59.500.000.000
II	Phân phối lợi nhuận	
	Lợi nhuận trích lập các Quỹ:	10.506.000.000
	- Trích 15% quỹ đầu tư phát triển kinh doanh	4.635.000.000
	- Trích 5% quỹ dự phòng tài chính	1.545.000.000
	- Trích 8% quỹ khen thưởng.	2.472.000.000
	- Trích 3% quỹ phúc lợi	927.000.000
	- Trích 3% quỹ hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, BKS	927.000.000
III	Lợi nhuận còn lại	48.994.000.000
IV	Chia cổ tức và cổ phiếu thưởng	
	- Bằng tiền mặt (1 CP nhận 1.000 đồng)	10%
	- <i>Cổ phiếu thưởng từ các quỹ</i> <i>Dự kiến 1/4/2011 đến 31/3/2012</i>	5%
V	Khen thưởng	
	<i>Khen thưởng HĐQT, Ban điều hành, cán bộ chủ chốt</i> <i>Cty 5% lợi nhuận vượt kế hoạch.</i>	5%

Ủy quyền cho HĐQT triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng và thanh toán cổ tức, khen thưởng 5% của lợi nhuận vượt kế hoạch, đăng ký niêm yết số cổ phiếu phát hành, tăng vốn và chỉnh sửa điều lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 6: Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính 1/4/2011-31/3/2012.

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 1/4/2011-31/3/2012 của Công ty dựa trên những tiêu chuẩn về các cam kết, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí của các Công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận cho phép kiểm toán các Công ty niêm yết.

Điều 7: Thông qua Tờ trình điều chỉnh năm tài chính của Công ty.

Năm tài chính hiện tại	Năm tài chính đề nghị điều chỉnh
<ul style="list-style-type: none"> - Bắt đầu: ngày 01/4 - Kết thúc: ngày 31/3 năm tiếp theo 	<ul style="list-style-type: none"> + Năm 2012: <ul style="list-style-type: none"> - Bắt đầu: ngày 01/04/2012 - Kết thúc: ngày 31/12/2012 + Năm tài chính tiếp theo: <ul style="list-style-type: none"> - Bắt đầu: ngày 01/01 hàng năm - Kết thúc: ngày 31/12 cùng năm

Điều 8: Thông qua Báo cáo phát hành cổ phiếu thường, trái phiếu năm 2010 và thông qua vấn đề hủy phương án phát hành theo kế hoạch năm 2010.

- **Phát hành cổ phiếu thường:**
 - Kế hoạch phát hành cổ phiếu thường tỷ lệ 25% đã được ĐHĐCĐ 2009-2010 thông qua: 3.302.726 cổ phiếu.
 - Đã phát hành cổ phiếu thường theo tỷ lệ 25%: 3.302.726 cổ phiếu
 - Đăng ký niêm yết và giao dịch: tháng 01/2011
- **Phát hành trái phiếu chuyển đổi ("TPCĐ"):**
 - Kế hoạch phát hành TPCĐ đã được ĐHĐCĐ 2009-2010 thông qua: 100 tỷ đồng
 - Đã phát hành thành công: 100 tỷ đồng (đạt KH 100%)
 - Sử dụng nguồn vốn phát hành trái phiếu:
 - + Đầu tư các Cảng : 75 tỷ đồng (Cảng Hải An và ICD Transimex)
 - + Đầu tư phương tiện vận tải : 24,2 tỷ đồng
 - + Chi phí phát hành : 0,8 tỷ đồng
- **Hủy phương án phát hành theo kế hoạch năm 2010:**

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua vấn đề hủy phương án phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch năm 2010 do tình hình thị trường chứng khoán năm 2010 không thuận lợi và phương án phát hành không còn phù hợp với tình hình thị trường hiện nay, phương án cụ thể như sau:

Kế hoạch Phát hành cổ phiếu phổ thông năm 2010	Giá trị theo mệnh giá	Số lượng cổ phần
Phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 3:1- giá 15.000đ/cp	44,041,630,000	4,404,163
Phát hành cho CBCNV 660.000 CP- Giá 15.000đ/cp (hạn chế chuyển nhượng 2 năm)	6,600,000,000	660,000

Điều 9: Thông qua Kế hoạch phát hành cổ phiếu huy động vốn cho các dự án năm 2011.

Đơn vị: Đồng VN

NHU CẦU ĐẦU TƯ	SỐ TIỀN	
Đầu tư xây kho và thiết bị trong khu CNC, Q.9, Tp HCM	53.000.000.000	
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH: Phát hành cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu	Diễn giải	
	Giá trị theo mệnh giá	Số lượng cổ phần
Vốn điều lệ trước khi phát hành	165.152.140.000	16.515.214
Tăng vốn do chuyển đổi lần 1 trái phiếu chuyển đổi phát hành năm 2010	17.606.560.000	1.760.656
Tổng vốn điều lệ sau khi chuyển đổi lần 1 phát hành năm 2010	182.758.700.000	18.275.870
Số lượng phát hành	40.000.000.000	4.000.000
Vốn điều lệ sau khi phát hành thêm cổ phiếu	222.758.700.000	22.275.870
Đối tượng phát hành	Ưu tiên cổ đông hiện hữu	
Giá phát hành	Không thấp hơn 12.500 (đồng/ Cp)	
Tổng vốn dự kiến huy động được từ phát hành (đồng)	50.000.000.000	

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.
- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng Quản trị công ty quyết định thời điểm chào bán, giá chào bán, đối tượng chào bán, lựa chọn đơn vị Bảo lãnh phát hành và các vấn đề khác liên quan đến phương án chào bán chi tiết, các thủ tục và thời điểm niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán thêm.

- Số cổ phần không được cổ đông hiện hữu mua hết và tổng số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị và cổ phiếu từ chối mua (nếu có), Hội đồng Quản trị công ty phân phối cho những đối tượng khác với hình thức chào bán cạnh tranh với giá không thấp hơn giá chào bán.
- Ủy quyền Hội đồng Quản trị công ty chỉ đạo thực hiện việc sửa đổi khoản 2 Điều 5 điều lệ Công ty, tăng vốn theo vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ đạo thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan.

Điều 10: Phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty.

Phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Ông Lê Duy Hiệp – Quyền Tổng Giám đốc Công ty, giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 16/11/2010 theo nghị quyết số 11/NQHĐQT-TMS-2010 ngày 05/11/2010.

Điều 11: Thông qua vấn đề tỷ lệ góp vốn liên doanh của Công ty Nippon Express (Vietnam).

Giữ nguyên tỉ lệ góp vốn liên doanh hiện tại Nippon Express (Nhật Bản) 50% - Transimex-Saigon 50%.

Điều 12: Tổ chức thực hiện

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010-2011 của Công ty CP Kho vận Giao nhận Ngoại thương TP.HCM thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty triển khai thi hành nghị quyết này.

CHỦ TỌA CHỦ TRÌ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch HĐQT



Bùi Tuấn Ngọc

